

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2019/HSST.

Ngày: 27/11/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Hữu Minh.

2. Ông Nguyễn Ngọc Giang San.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 163/2019/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2019. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Võ Văn CH, sinh năm 1990; tại Tiền Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp 2, xã G, huyện N, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Bùi Văn C và bà Đỗ Thị T; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

- Bị hại: Ông Mã Văn T, sinh năm 1949 (chết sau tai nạn giao thông).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lê Thị T1, sinh năm 1951.

Địa chỉ: Ấp 2, xã b, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Công ty cổ phần thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu X.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Nam D, sinh năm 1952 – Chức vụ:
Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Địa chỉ: Số 167 T, phường 5, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Công ty TNHH MTV dịch vụ Y.

Người đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn Quan T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 69, đường V, phường P, quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:* Anh Mã Minh H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp 2, xã L , huyện L , tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt, Công ty cổ phần thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu X có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Công ty TNHH MTV dịch vụ Y, người làm chứng anh H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Võ Văn CH có giấy phép lái xe hạng FC theo quy định. Lúc 16 giờ 50 phút ngày 19/6/2019, CH điều khiển xe ô tô biển số 51C-565.84 kéo rơ mooc biển số 51R-135.65 đi từ huyện Trảng Bom về quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. CH điều khiển xe lưu thông trên Quốc lộ 51 theo hướng Biên Hòa đi Bà Rịa Vũng Tàu với tốc độ trung bình khoảng 40km/h. Khi đi đến km 22 + 50 thuộc xã Long An, huyện Long Thành, CH điều khiển xe ô tô chuyển hướng đi vào làn đường số 04 để rẽ vào đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây thì va chạm với xe mô tô biển số 60Y7-0212 do anh Mã Minh H điều khiển chở phía sau ông Mã Văn T (cha ruột của H) đi cùng chiều phía bên phải làm anh H và ông T ngã xuống đường thì bánh xe sau bên phải xe ô tô của CH cán qua người ông T. Hậu quả, ông T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu thì tử vong tại Bệnh viện đa khoa huyện Long Thành, còn anh H bị thương nhẹ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 687/TT/2019 ngày 08/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của ông Mã Văn T do sốc đa chấn thương: Chấn thương bụng hố chậu, rách mạc treo đại tràng đứt trực tràng, vỡ bàng quang, dập rách động tĩnh mạch và thần kinh chậu, dập tinh hoàn, gãy xương mu, xương cánh chậu, khớp cùng chậu, gãy xương sườn.

Tại bản kết luận giám định số 3184/C09B ngày 15/07/2019 của phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Viện khoa học hình sự kết luận dấu vết va chạm của xe ô tô biển số 51C-565.84 kéo rơ mooc biển số 51R-136.65 và xe mô tô biển số 60Y7-0212:

1. Dấu vết bên phải xe ô tô biển số 51C-565.84 kéo rơ mooc biển số 51R-136.65 (trượt xước mặt ngoài bên phải thùng chứa nhiên liệu và gãy đai cố định thùng chứa nhiên liệu) có chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới phù hợp với dấu vết phía sau bên trái xe mô tô biển số 60Y7-0212 (trượt xước bên trái tay

nâng sau yên và trượt xuống mặt ngoài phía bên trái ốp cụm đèn hậu) có chiều từ sau về trước. Va chạm khi xe mô tô biển số 60Y7-0212 ở trạng thái nghiêng trái.

2. Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và các T liệu kèm theo xác định:

2.1. Bên phải thùng chứa nhiên liệu xe ô tô 51C-565.84 kéo rơ mooc biển số 51R-136.65 và phía sau bên trái xe mô tô biển số 60Y7-0212 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

2.2. Khi va chạm xe ô tô biển số 51C-565.84 kéo rơ mooc biển số 51R-136.65 chuyển động trên Quốc lộ 51 theo hướng Biên Hòa đi Vũng Tàu và có tốc độ lớn hơn xe mô tô biển số 60Y7-0212 chuyển động cùng chiều bên phải.

Sau khi tai nạn, tại hiện trường để lại các dấu vết, vị trí các phương tiện được ghi nhận và mô tả như sau:

- Xe ô tô biển số 51C-565.84 kéo rơ mooc biển số 51R-135.65: Sau tai nạn, xe ô tô đầu quay về hướng Bà Rịa Vũng Tàu, đuôi quay về hướng Biên Hòa. Trục bánh trước bên phải đầu kéo xe ô tô đo ra mép đường chuẩn là 3m70. Trục bánh sau bên phải đầu kéo xe ô tô đo ra mép đường chuẩn là 3m00. Trục bánh sau bên phải rơ mooc xe ô tô đo vào mép đường chuẩn là 0m20, đo vào mép đường bên phải đường dẫn nhánh lên đường cao tốc là 1m80. Trục bánh sau bên trái rơ mooc xe ô tô đo tới đầu vạch sơn phân chia làn đường số 03 và làn đường số 04 của đường Quốc lộ 51 là 1m70.

- Xe mô tô biển số 60Y7-0212: Sau tai nạn, xe mô tô ngã về bên trái, đầu xe quay về hướng Thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe quay ra dải phân cách giữa đường. Trục bánh sau xe mô tô đo ra mép đường chuẩn là 1m00. Trục bánh trước xe mô tô đo ra mép đường chuẩn là 2m00, đo tới trục bánh sau bên phải rơ mooc xe ô tô biển số 51C-565.84 là 5m, đo tới mốc cố định là 31m60.

- Đo từ trục bánh sau bên phải rơ mooc xe ô tô biển số 51C-565.84 tới đầu mép đường chuẩn giao nhau với mép đường dẫn nhánh lên đường cao tốc là 2m80.

Vật chứng, tài sản tạm giữ: 01 xe ô tô biển số 51C-565.84 kéo rơ mooc biển số 51R-135.65; 01 xe mô tô biển số 60Y7-0212 và 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Bùi Võ Văn CH.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo CH và đại diện gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong và được đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 198/CT-VKS ngày 08/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Bùi Võ Văn CH về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo tại Bản cáo trạng. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: áp dụng tình tiết người phạm tội tự nguyện, sửa chữa bồi thường thiệt hại; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được đại diện người bị hại làm đơn xin bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Võ Văn CH mức án từ 16 (mười sáu) đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 32 đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong, đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng, T sản tạm giữ: Đề nghị tuyên trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Bùi Võ Văn CH cho bị cáo CH. Đối với 01 xe ô tô biển số 51C-565.84 kéo rơ moóc biển số 51R-135.65 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Riêng đối với 01 xe mô tô biển số 60Y7-0212 do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục tạm giữ xác minh xử lý sau.

- Ý kiến của bà Lê Thị T1 là đại diện hợp pháp của bị hại: Về dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm. Về hình sự: Đề nghị giảm án cho bị cáo để bị cáo về chăm lo cho gia đình bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Công ty cổ phần thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu X có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Công ty TNHH MTV dịch vụ Y và người làm chứng anh Mã Minh H vắng mặt. Xét sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị tiến hành xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, nên có cơ sở xác định: **Bùi Võ Văn CH có**

giấy phép lái xe hạng FC theo quy định. Lúc 16 giờ 50 phút ngày 16/9/2019, CH điều khiển xe lưu thông trên Quốc lộ 51 theo hướng Biên Hòa đi Bà Rịa Vũng Tàu. Khi đi đến km 22 + 50 thuộc xã Long An, huyện Long Thành thì CH điều khiển xe ô tô chuyển hướng đi vào làn đường số 04 để rẽ vào lối mở đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây thì va chạm với xe mô tô biển số 60Y7-0212 do anh Mã Minh H điều khiển chở phía sau ông Mã Văn T đi cùng chiều bên phải, làm anh H và ông T ngã xuống đường, bánh xe sau bên phải của xe ô tô cán qua người của ông T. Hậu quả, ông T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu thì tử vong tại Bệnh viện đa khoa huyện Long Thành, còn anh H bị thương nhẹ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Võ Văn CH phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, tính mạng của người khác. Chỉ vì khi cho xe chuyển hướng, bị cáo **thiếu quan sát đối với xe mô tô đi cùng chiều** nên bị cáo đã gây ra hậu quả đáng tiếc. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đang được tại ngoại và có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là cũng đủ răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại xong; đại diện **gia đình bị hại có đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự**, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và là lao động chính trong gia đình đã được **chính quyền địa phương xác nhận**. Do đó, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo CH và đại diện **gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong và được đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự nên không xem xét**.

[7] Về xử lý vật chứng: **Áp dụng** Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01

giấy phép lái xe hạng FC Số/No: 790140893856 mang tên **Bùi Võ Văn CH** cấp ngày 17/11/2015 khi bản án có hiệu lực pháp luật. Hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/11/2019.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Bùi Võ Văn CH** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo **Bùi Võ Văn CH** 16 (mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 32 tháng, tính từ ngày Tòa tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo **CH** cho Ủy ban nhân dân xã **G , huyện N, tỉnh Tiền Giang** giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: **Áp dụng** Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC Số/No: 790140893856 mang tên **Bùi Võ Văn CH** cấp ngày 17/11/2015 khi bản án có hiệu lực pháp luật. Hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/11/2019.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo **Bùi Võ Văn CH** phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại bà **Lê Thị T1** được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần thương mại dịch vụ xuất

nhập khẩu X và Công ty TNHH MTV dịch vụ Y được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND H.Long Thành;
- NTGCA H.Long Thành;
- CCTHA H.Long Thành;
- TAND T.Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có QL,NV liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thanh Hoa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Hoa